

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2019/HS-ST**
Ngày: 23-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải và bà Hoàng Thị Bích Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Năng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm hữu Huỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 23/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2019/TLST-HS ngày 10/4/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 10/5/2019, đối với bị cáo:

Huỳnh V T, sinh năm 1991, tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp P L, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh V C, sinh năm 1936 và bà Nguyễn T N, sinh năm 1948; vợ: Đã ly hôn; con: Có 01 con, sinh năm 2016; tiền án: có 03 tiền án: Ngày 08/5/2014, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 09 (chín) tháng tù, về tội Trộm cắp Tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/10/2014; ngày 28/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, về tội Trộm cắp Tài sản và ngày 15/03/2017, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, xử phạt 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, về tội Trộm cắp Tài sản và tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù của bản án mà Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xét xử ngày 28/9/2016, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2019; tiền sự: Không; nhân thân: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2019 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Chị Trịnh Thị T TH, sinh năm 1994 (vắng mặt);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đặng Thị K T, sinh năm 1994 (vắng mặt);

- Người làm chứng: Anh Trịnh T Đ, sinh năm 1990 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp P M, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh V T là người bị kết án về tội Trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích. Do không có tiền tiêu xài, khoảng 23 giờ, ngày 28/01/2019, Huỳnh V T đột nhập vào nhà chị Trịnh Thị T Th, sinh năm 1994, thuộc ấp P M, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai để trộm cắp tài sản. Trước khi lên vào nhà, T cởi áo đang mặc ra và đi vào trong phòng khách, phòng bếp nhưng không lấy được gì. Khi đến phòng tắm, T thấy 01 áo thun nữ, ngắn tay, màu cam nên lấy mặc vào người, đi ngang qua bếp T lấy 01 con dao dài 38 cm và đi lên lầu. Khi vào phòng ngủ của chị Tr (chị dâu của chị Th) T bị chị Tr phát hiện, la lên. Thấy vậy, T dùng dao kề vào cổ chị Tr, khống chế chị Tr để thoát thân. Nghe thấy tiếng la, anh Đạt là anh trai chị Th chạy ra để chặn lại thì T vung dao đe dọa, T và anh Đạt dang co ra đến cửa thì T chạy thoát. Sau đó, T quay lại để tìm cái áo mà T cởi ra để lại trước nhà chị Th thì bị phát hiện và bắt giữ giao cho công an.

Tại bản kết luận định giá Tài sản số: 12/KL.HĐĐGTS ngày 29/01/2019 của Hội đồng định giá Tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Phú kết luận: 01 (một) áo thun nữ, ngắn tay, màu cam mà bị cáo chiếm đoạt, trị giá Tài sản là 50.000đ (năm mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số: 31/CT-VKSTP-ĐN ngày 10/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, truy tố bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Về tội danh: Bị cáo Huỳnh V T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về mức hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Huỳnh V T từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù.

Về vật chứng: Đối với 01 áo thun nữ, ngắn tay, màu cam và 01 con dao, dài 38 cm hiện đã trao trả chủ sở hữu nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại Tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nội dung lời khai của những người tham gia tố tụng trong hồ sơ vụ án:

- Lời khai của bị cáo Huỳnh V T trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận nội dung của Bản cáo trạng là đúng sự thật; bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Lời khai của người bị hại chị Trịnh Thị T Th trình bày: Rạng sáng ngày 29/01/2019, chị đang ngủ thì nghe tiếng kêu của chị Tr (chị dâu của chị Th). Chị chạy lên lầu thì thấy T cầm dao đặt lên cổ của chị Tr, từ trong phòng chị Tr đi ra. Chị đã gọi cha và anh trai dậy và chạy đi tìm cây chổi. Trong lúc đó, chị Tr vùng ra và thoát khỏi tầm khống chế của Tài. T bỏ chạy xuống cầu thang thì bị anh trai chị chặn lại, T giằng co với anh trai chị và đã chạy thoát. Sau đó, T quay lại khu vực

nhà chị thì bị bắt giữ giao cho công an. Chiếc áo thun mà bị cáo chiếm đoạt và con dao bị cáo dùng để uy hiếp chị Tr là Tài sản của chị. Chị đã nhận lại, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đặng Thị K T trình bày: Rạng sáng ngày 29/01/2019, chị đang ngủ cùng hai con trai ở nhà thì phát hiện T vào phòng ngủ của chị; con trai chị khóc thì T đe dọa để cháu nín. Lo sợ con trai bị hại nên chị để T không chế mình, dùng dao kề vào cổ chị. T dẫn chị ra khỏi phòng thì chị Th phát hiện ra nên đã gọi người trong nhà dậy. Lúc đó, T cầm dao chạy xuống cầu thang để bỏ trốn thì bị chồng chị là anh Trịnh T Đ chạy đến chặn lại. T vung dao lên đe dọa và chạy thoát được. Bản thân chị bị T không chế nên tinh thần lo lắng, hoảng sợ nhưng không bị thương tích gì nên chị không có ý kiến hay yêu cầu gì.

- Lời khai của người làm chứng anh Trịnh T Đ trình bày: Khi anh đang ngủ thì nghe tiếng la nên thức dậy, anh đi ra thấy T từ trên lầu chạy xuống tay cầm dao, anh chặn T lại nhưng T đã chạy thoát. Sau đó, T quay lại khu vực nhà chị Th thì anh phát hiện ra và gọi chị Th ra nhận dạng thì T bỏ chạy nhưng sau đó bị bắt giữ và giao cho công an.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

[2.1]. Xét về hành vi phạm tội:

Bị cáo Huỳnh V T thừa nhận: Ngày 29/01/2019, tại nhà chị Trịnh Thị T Th, sinh năm 1994, thuộc ấp P M, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 áo thun nữ, ngắn tay, màu cam, trị giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng). Khi bị phát hiện, bị cáo đã dùng dao kề cổ, uy hiếp chị Đặng Thị K Tr để bỏ chạy. Chạy xuống cầu thang bị anh Trịnh T Đ chặn lại bị cáo vung dao lên đe dọa anh Đạt và chạy thoát. Sau khi chạy thoát, bị cáo quay lại khu vực nhà chị Th thì bị phát hiện bắt giữ.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận định giá và các Tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi do bị cáo thực hiện có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Mặc dù trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn nhưng bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội với hành vi dùng hung khí hành hung để tẩu thoát. Tội danh mà Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố theo điểm b khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó không chỉ trực tiếp xâm phạm Tài sản của chị Th được pháp luật bảo vệ, mà còn gây hoang mang trong cộng đồng dân cư và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Do đó phải xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Cần tuyên mức án tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe bị cáo trở thành công dân tốt có ích và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[2.3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Không

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, trị giá Tài sản chiếm đoạt không lớn đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ nội dung đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án phù hợp đối với bị cáo, nhằm nâng cao tính giáo dục và thể hiện sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật.

Tòa án mở phiên tòa xét xử công khai vụ án nhằm xử lý hành vi phạm tội của bị cáo và tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân, góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[3]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 áo thun nữ, ngắn tay, màu cam và 01 con dao, dài 38 cm là tài sản hợp pháp của chị Th nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho chị Th là đúng pháp luật.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại Tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không xem xét;

[5]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh V T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Huỳnh V T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2019.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo

trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày niêm yết Bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THA; Lưu HS, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Văn Phi